TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUANG BÌNH,** **TỈNH HÀ GIANG** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____
Số: 10/2020/QĐST-HNGĐ	*Quang Bình, ngày 03 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/02/2020 về việc tranh chấp ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lý Văn Ch, sinh ngày 03/6/1984.
Nơi ĐKHKTT: Thôn Th, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.
Nơi ở hiện nay: Thôn Th, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.
Trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Làm ruộng.
Số CMND: 073267***, cấp ngày 28/4/2014, tại Công an tỉnh Hà Giang.
Số điện thoại: 0329 *** 896.

- Bị đơn: Chị Xìn Thị Th, sinh ngày 09/11/1990
Nơi ĐKHKTT: Thôn M, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.
Nơi ở hiện nay: Thôn M, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.
Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Pà Thẻn; nghề nghiệp: Làm ruộng.
Số CMND: 073255***, cấp ngày 29/11/2019, tại Công an tỉnh Hà Giang.
Số điện thoại: 0369 641 ***.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, các khoản 1, 2 Điều 212, khoản 1 Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/02/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lý Văn Ch và chị Xìn Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Văn Ch và chị Xìn Thị Th tự nguyện thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Xìn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu là Lý Thiên Â, sinh ngày 08/7/2005 và Lý Xìn Bảo Th, sinh ngày 28/3/2014;

Anh Lý Văn Ch không phải cấp dưỡng nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

c. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản.

d. Về án phí: Anh Lý Văn Ch chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 02432 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang. Anh Ch được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- UBND thị trấn V, huyện B (nơi đã thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Quý